

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26-8-2020

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Tịnh Thới

Bà Trần Thị Kim Tân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Huệ – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 674/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Võ Thị Mỹ K – sinh năm 1979 (vắng mặt)

ĐKTT: Tổ 12, Ấp 2A, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, Ấp 1, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

***- Bị đơn:*** Anh Vũ Minh Q – sinh năm 1978 (vắng mặt)

ĐKTT: Tổ 12, Ấp 2A, xã X, huyện X L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, Ấp 1, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Mỹ K trình bày:*

Chị Võ Thị Mỹ K và anh Vũ Minh Q chung sống với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/11/2005 tại UBND xã X. Cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, anh Q có tính gia trưởng, thường hay đa nghi và có lời lẽ xúc phạm vợ, có lúc còn đánh chị K. Anh Q làm nghề lái xe đường dài, có khi đi cả tuần mới về được 01 – 02 ngày nhưng vẫn không thông cảm cho chị K một mình vừa phải làm việc kiếm thêm thu nhập vừa phải chăm sóc hai con. Chị K

cũng đã nói chuyện với anh Q nhiều lần nhưng anh không chịu thay đổi nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn trầm trọng. Nay chị K không còn tình cảm với anh Q, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Phương Tỉnh Ngọc - sinh ngày 11/02/2007 và Vũ Tiến Phát - sinh ngày 09/10/2012. Chị K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, yêu cầu anh Q cấp dưỡng cho mỗi con chung hàng tháng là 2.500.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị K và anh Q tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Vũ Minh Q trình bày:*

Anh Q thống nhất với lời trình bày của chị K về điều kiện kết hôn giữa hai vợ chồng, về con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, anh Q trình bày là do vợ chồng ở chung bên gia đình vợ một thời gian và sau đó xây dựng nhà trên đất gia đình vợ, mâu thuẫn xảy ra từ việc anh Q và gia đình vợ không hòa hợp được. Hơn nữa, cách dạy con của chị K anh Q thấy nuông chiều con, anh Q sợ con bị hư hỏng nên giữa vợ chồng nhiều lúc xảy ra cãi vã, bất hòa. Nay anh Q không đồng ý ly hôn với chị K vì anh sợ các con sẽ không nghe lời của anh nữa, anh Q chỉ đồng ý ly thân với chị K để cùng chăm sóc, nuôi dạy con cái.

Về con chung: Anh Q yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa bảo đảm đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Võ Thị Mỹ K được ly hôn với anh Vũ Minh Q; giao 02 con chung cháu Vũ Phương Tỉnh Ngọc - sinh ngày 11/02/2007 và cháu Vũ Tiến Phát - sinh ngày 09/10/2012 cho chị K nuôi dưỡng. Anh Q phải cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.500.000 đồng/tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ K và anh Vũ Minh Q tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2005, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Về yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Mỹ K: Chị K cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, nguyên nhân do anh Q có tính gia trưởng, thường hay đa nghi và có lời lẽ xúc phạm vợ, có lúc còn đánh chị K. Anh Q làm nghề lái xe đường dài, có khi đi cả tuần mới về được 01 – 02 ngày nhưng vẫn không thông cảm cho chị K một mình vừa phải làm việc kiếm thêm thu nhập vừa phải chăm sóc hai con. Chị K cũng đã nói chuyện với anh Q nhiều lần nhưng anh không chịu thay đổi, nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn trầm trọng. Còn anh Quang cho rằng do vợ chồng ở chung bên gia đình vợ một thời gian và sau đó xây dựng nhà trên đất gia đình vợ, mâu thuẫn xảy ra từ việc anh Q và gia đình vợ không hòa hợp được, hơn nữa cách dạy con của chị K anh Q thấy nuông chiều con, anh Q sợ con bị hư hỏng nên giữa vợ chồng nhiều lúc xảy ra cãi vã, bất hòa. Từ những tình tiết trên cho thấy trong cuộc sống vợ chồng giữa chị K và anh Q đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về tính cách, sinh hoạt, lối sống, cả hai đã không tự giải tỏa được những mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị K không còn tình cảm, không còn tự nguyện cuộc sống chung vợ chồng với anh Q. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị K được ly hôn với anh Q.

[3] Về con chung: Chị K và anh Q đều có yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung. Tuy nhiên, xét về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con thì chị K bảo đảm tốt hơn anh Q, bởi anh Q làm tài xế xe đường dài không có điều kiện ở bên cạnh các con thường xuyên. Đồng thời, các con chung trước giờ đều do chị K trực tiếp chăm sóc, trông nom là chính và các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, giao cả 02 con chung cho chị K nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng cho con: Chị K yêu cầu anh Q cấp dưỡng cho con hàng tháng là 2.500.000 đồng cho mỗi cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Xét thu nhập của anh Q hiện nay là 10.000.000 đồng/tháng và xét nhu cầu cơ bản ở mức trung bình của các cháu trong sinh hoạt, học tập, giải trí, chăm sóc sức khỏe thì mức cấp dưỡng hàng tháng 2.500.000 đồng cho mỗi cháu mà chị K yêu cầu là phù hợp, nên chấp nhận. Buộc anh Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 cháu Vũ Phương Tĩnh Ngọc và Vũ Tiến Phát định kỳ hàng tháng với số tiền là 2.500.000 đồng cho mỗi cháu.

[5] Về tài sản chung: Anh Q và chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Anh Q và chị K khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Anh Q phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Võ Thị Mỹ K được ly hôn với anh Vũ Minh Q.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Phương Tĩnh Ngọc - sinh ngày 11/02/2007 và cháu Vũ Tiến Phát - sinh ngày 09/10/2012 cho chị Võ Thị Mỹ K trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Vũ Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản.

Khi cần thiết, anh Vũ Minh Q và chị Võ Thị Mỹ K được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Buộc anh Vũ Minh Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho 02 cháu Vũ Phương Tĩnh Ngọc - sinh ngày 11/02/2007 và Vũ Tiến Phát - sinh ngày 09/10/2012 với mức cấp dưỡng mỗi cháu là 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*) mỗi tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị Võ Thị Mỹ K thì anh Vũ Minh Q phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng của anh Vũ Minh Q được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Mỹ K phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị Võ Thị Mỹ K nộp theo biên lai thu số 0003457 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Anh Vũ Minh Q phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Nguyệt**